

SỬ DỤNG HOẠT ĐỘNG NHÓM ĐỂ TĂNG CƯỜNG TÍNH TÍCH CỰC VÀ CHỦ ĐỘNG TRONG CÁC GIỜ HỌC TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN TIẾNG ANH NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI HÀ NỘI

Trần Thị Thu Hiền*

Trường Đại học Thương mại Hà Nội

Nhận bài: 20/08/2018; Hoàn thành phản biện: 25/09/2018; Duyệt đăng: 20/08/2019

Tóm tắt: Nghiên cứu này tìm hiểu tác dụng của các hoạt động nhóm trong giờ học Tiếng Anh đối với sinh viên năm thứ nhất, ở trường Đại học Thương Mại. Nghiên cứu cũng nhằm tìm ra các qui trình tổ chức hoạt động nhóm mà các giáo viên thường áp dụng trong giờ Tiếng Anh và mong muốn của sinh viên về việc tổ chức hoạt động nhóm, từ đó so sánh cách thức tổ chức của giáo viên với mong muốn của sinh viên về các hoạt động nhóm. Ngoài ra, nghiên cứu còn hướng tới mục tiêu tìm ra những khó khăn mà giáo viên và sinh viên thường gặp trong tổ chức, thực hiện các hoạt động nhóm, và tìm ra một số giải pháp của giáo viên đối với những khó khăn đó. Dựa vào những kết quả của nghiên cứu, một số giải pháp đã được đưa ra để tăng cường hiệu quả của các hoạt động nhóm nhằm tăng cường tính tích cực, chủ động của sinh viên trong các giờ học Tiếng Anh.

Từ khóa: Làm việc nhóm, tính chủ động, tính tích cực

1. Mở đầu

1.1. Đặt vấn đề

Trong xu thế nâng cao chất lượng đào tạo đại học hiện nay vấn đề đổi mới phương pháp dạy học trở thành một trong những vấn đề trọng tâm hàng đầu. Người giảng viên vừa là người hướng dẫn, người định hướng, người trọng tài, cố vấn cho sinh viên đồng thời phải là người nghiên cứu, tìm tòi phát hiện cái mới, mở rộng và làm phong phú sâu sắc hơn những tri thức khoa học do mình giảng dạy để không ngừng tiến bộ. Quá trình đó không chỉ bó hẹp ở khía cạnh tích lũy kiến thức, tìm tòi kiến thức mới mà rộng hơn là cả về phương pháp giảng dạy.

Muốn tạo được một môi trường học tập năng động và hấp dẫn cần có sự phối hợp tích cực giữa thầy và trò. Với vai trò là người điều khiển trong quá trình dạy học, người dạy phải tạo ra mọi tình huống, mọi khả năng để hướng dẫn các hoạt động của người học trong giờ học. Người dạy cần vận dụng mọi thao tác và phương tiện, cử chỉ điệu bộ để tăng cường thúc đẩy các hoạt động giao tiếp. Nhờ đó, các phương tiện dạy học được phát huy.

Khoa Tiếng Anh trường Đại học Thương Mại mới được thành lập 11 năm nhưng hầu hết các giáo viên đã được đào tạo phương pháp dạy học mới: theo đường hướng giao tiếp. Chúng tôi đều hiểu được tầm quan trọng của việc sử dụng thủ thuật học nhóm để làm tăng tính chủ động của sinh viên năm thứ nhất trong các giờ học lý thuyết Tiếng Anh. Tuy nhiên, cả giáo viên và sinh viên đều phải đối mặt với không ít những khó khăn trong quá trình tổ chức và thực hiện các hoạt động nhóm trong giờ học.

* Email: th.hien77@gmail.com

Tình huống trên đặt ra yêu cầu cấp thiết cần phải nghiên cứu về hiệu quả của việc áp dụng thủ thuật hoạt động nhóm trong giờ học Tiếng Anh; các qui trình tổ chức các hoạt động nhóm trong giờ học Tiếng Anh; những khó khăn mà sinh viên và giáo viên thường gặp trong tổ chức và thực hiện các hoạt động nhóm. Vì vậy, chúng tôi thực hiện nghiên cứu đề tài: “*Sử dụng thủ thuật hoạt động theo nhóm để tăng cường tính tích cực và chủ động của sinh viên không chuyên ngữ năm thứ nhất trong giờ học Tiếng Anh tại trường Đại học Thương Mại*”. Hy vọng đề tài nghiên cứu này sẽ nâng cao hiệu quả của việc tổ chức, thực hiện các hoạt động nhóm từ đó có thể nâng cao tính tích cực, chủ động của sinh viên trong các giờ học Tiếng Anh.

1.2. Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu của đề tài nghiên cứu này là tìm hiểu về tác dụng của các hoạt động nhóm trong giờ học Tiếng Anh đối với sinh viên năm thứ nhất, ở trường Đại học Thương Mại. Nghiên cứu cũng nhằm tìm ra các qui trình tổ chức hoạt động nhóm mà các giáo viên thường áp dụng trong giờ Tiếng Anh và mong muốn của sinh viên về việc tổ chức hoạt động nhóm, từ đó so sánh cách thức tổ chức của giáo viên với mong muốn của sinh viên về các hoạt động nhóm. Ngoài ra, nghiên cứu còn hướng tới mục tiêu tìm ra những khó khăn mà giáo viên và sinh viên thường gặp trong tổ chức, thực hiện các hoạt động nhóm, để tìm ra một số giải pháp nhằm khắc phục những khó khăn đó. Dựa vào những kết quả của nghiên cứu, nhóm nghiên cứu cố gắng đưa ra một số giải pháp có thể tăng cường hiệu quả của các hoạt động nhóm nhằm tăng cường tính tích cực, chủ động của sinh viên trong các giờ học Tiếng Anh.

1.3. Câu hỏi nghiên cứu

Đề tài này nhằm trả lời cho các câu hỏi sau:

1. Các hoạt động theo nhóm có tăng cường được tính tích cực chủ động của sinh viên tham gia vào các giờ học lý thuyết môn Tiếng Anh không?
2. Các hoạt động theo nhóm được tổ chức và thực hiện như thế nào trong các giờ học Tiếng Anh?
3. Việc tổ chức và thực hiện các hoạt động nhóm có khó khăn gì không?
4. Các giải pháp nào có thể đưa ra nhằm tăng hiệu quả của các hoạt động nhóm trong giờ học Tiếng Anh?

1.4. Phạm vi nghiên cứu

Trong dạy học ngoại ngữ, người giáo viên có thể áp dụng nhiều phương pháp dạy học khác nhau, cũng như có thể tổ chức nhiều loại hình hoạt động nhận thức nhằm khuyến khích và nâng cao sự tích cực, chủ động tham gia của sinh viên trong các giờ học Tiếng Anh. Trong số các hoạt động dạy học đó, hình thức tổ chức lớp theo các nhóm sinh viên ngày càng được áp dụng rộng rãi ở các trường Đại học, đặc biệt là các trường thực hiện đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Vì vậy, nghiên cứu này muốn tập trung tìm hiểu về việc thực thi hoạt động nhóm trong các giờ học lý thuyết môn Tiếng Anh. Bên cạnh đó, do điều kiện thời gian, nghiên cứu này chỉ tập trung tìm hiểu số liệu thu được từ một số ít giáo viên (10 giáo viên bộ môn Lý thuyết tiếng) và sinh viên trong trường (250 sinh viên tương đương 5 lớp tiếng Anh 1 của các khoa Kế toán, Quản trị và Luật).

1.5. Ý nghĩa của nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu hy vọng sẽ có giá trị với các giáo viên bộ môn Lý thuyết Tiếng Anh và với sinh viên năm thứ nhất. Thứ nhất, nghiên cứu cung cấp thêm cho giáo viên những hiểu biết về cách tiếp cận dạy học theo đường hướng giao tiếp nói chung và hoạt động nhóm nói riêng. Thứ hai, từ kết quả của nghiên cứu, các giáo viên có thể được cung cấp thêm những kiến thức và những thông tin quan trọng có ích cho việc soạn giáo án cho các học kỳ sau. Kết quả là, việc cải thiện và nâng cao hiệu quả của tổ chức hoạt động nhóm sẽ có ích cho sinh viên, đó là giúp tăng cường tính tích cực, chủ động của sinh viên trong các giờ học Tiếng Anh.

2. Cơ sở lý luận

Phần 2 bao gồm một số vấn đề lý luận chung về phương pháp dạy học ngoại ngữ theo đường hướng giao tiếp và những vấn đề liên quan đến việc tổ chức lớp học theo hình thức hoạt động nhóm. Đồng thời phần 2 cũng tìm hiểu về những nhân tố ảnh hưởng đến tính tích cực và chủ động của sinh viên trong học tập. Ngoài ra, một số vấn đề liên quan đến việc tổ chức lớp học theo nhóm cũng được đề cập đến trong chương này

2.1. Phương pháp dạy học theo đường hướng giao tiếp

Việc dạy học theo đường hướng giao tiếp đã xuất hiện từ cuối những năm 1960 và bắt nguồn từ những thay đổi trong truyền thống dạy học ở nước Anh. Việc dạy học theo đường hướng giao tiếp (tên tiếng Anh là Communicative Language Teaching, viết tắt là CLT) đã đánh dấu sự khởi đầu của công cuộc đổi mới trong việc dạy ngoại ngữ với những nguyên tắc mà hầu hết mọi người đều chấp nhận. Theo Hymes (1972), phương pháp này hiện giờ được coi là một xu hướng nhằm mục đích tạo ra hiệu quả cho việc dạy ngoại ngữ và phát triển quá trình dạy 4 kỹ năng để liên kết ngoại ngữ với giao tiếp.

Ngày nay, ngôn ngữ được coi là một nguồn biến đổi đóng góp vào sự sáng tạo ý nghĩa. Việc dạy ngôn ngữ theo đường hướng giao tiếp đã tận dụng những tình huống có thật mà lại cần thiết cho việc liên hệ và giao tiếp. Vì thế, tầm quan trọng của CLT là cung cấp cho sinh viên những cơ hội sử dụng ngôn ngữ vào những mục đích giao tiếp của họ. Những sinh viên không chỉ học được những nguyên tắc ngữ pháp đơn thuần mà còn biết cách sử dụng những nguyên tắc đó một cách có hiệu quả trong giao tiếp.

2.2. Tính tích cực và chủ động của sinh viên

Tính tích cực, chủ động của sinh viên có thể được nhận định theo 3 hình thức giao tiếp: giao tiếp giữa sinh viên và giáo viên, sinh viên và sinh viên, cuối cùng là sinh viên và môi trường.

Việc giao tiếp giữa sinh viên và giáo viên bao gồm sự quan tâm, sự giao tiếp, sự hợp tác giữa hai đối tượng này trên lớp. Những sinh viên có sự giao tiếp tốt với giáo viên trên lớp thường tham gia rất nhiệt tình những buổi thảo luận trên lớp, luôn luôn đáp ứng đầy đủ những yêu cầu của giáo viên. Chính vì thế họ sẽ trở thành trung tâm của lớp học.

Chính vì thế, tính tích cực của sinh viên liên quan đến sự năng động của họ, sự thành công của họ trong việc hoàn thành các hoạt động và sự chú ý đến những gì đang xảy ra trong lớp học của chính họ.

2.3. Tổ chức lớp học theo hình thức nhóm

Theo Doff (1988, p. 137), hình thức làm việc theo nhóm là một hình thức trong đó “giáo viên chia lớp thành những nhóm nhỏ để làm việc cùng nhau (thường là bốn hoặc năm sinh viên trong một nhóm, tất cả các nhóm sẽ làm việc cùng một thời điểm).

2.3.1. Lợi ích của việc áp dụng hình thức nhóm trong lớp học ngoại ngữ

Trong các lớp học ngoại ngữ theo truyền thống, giáo viên trong một thời gian dài được coi là nhân vật chính. Các bài giảng của giáo viên hầu hết tập trung vào việc thuyết giảng ngữ pháp, hoặc dành thời gian cho cả lớp thảo luận nên sinh viên có rất ít thời gian được dùng ngoại ngữ trong lớp học. Với phương pháp truyền thống, giáo viên dường như là người duy nhất sử dụng ngoại ngữ trong một môi trường mang tính chất nhân tạo còn cả lớp trở thành một người đối thoại. Nhờ có hoạt động nhóm, sinh viên có cơ hội để thực hành ngôn ngữ cũng như giao tiếp. Do đó, sinh viên có nhiều cơ hội nói tiếng Anh trong lớp hơn.

Lợi ích thứ 2 của hình thức nhóm trong lớp học ngoại ngữ là khiến cho người học cảm thấy an tâm khi nói trước đám đông. Đối với nhiều sinh viên, đặc biệt là những sinh viên nhút nhát thì việc đứng lên nói trước cả lớp và giáo viên là rất khó khăn. Những lúc như thế, đầu óc họ hoàn toàn trống rỗng, thậm chí họ không thể nói được một từ nào. Do vậy, làm việc trong một nhóm nhỏ sẽ mang lại cho họ một môi trường khích lệ trong đó họ sẽ cảm thấy dễ dàng hơn khi bộc lộ mình.

2.3.2. Việc tổ chức lớp học theo hình thức nhóm

Theo Harmer (1999), có 3 bước cần thực hiện khi chia nhóm:

Trước khi chia nhóm: Chúng ta cần hướng dẫn sinh viên cụ thể xem họ sẽ làm gì khi làm nhóm. Đôi khi cần yêu cầu sinh viên nhắc lại những hướng dẫn của chúng ta hoặc dịch chúng sang tiếng mẹ đẻ để kiểm tra xem sinh viên có hiểu họ cần làm gì hay không.

Trong quá trình làm nhóm: Trong khi sinh viên làm nhóm, giáo viên nên đứng ở bất kỳ vị trí nào của lớp học để theo dõi mọi hoạt động. Do đó, chúng ta có thể có những giúp đỡ kịp thời cho các nhóm. Hoặc chúng ta cũng có thể đi xung quanh lớp, xem và nghe xem các nhóm đang bàn bạc gì, trao đổi gì để chúng ta có thể tham gia một cách kịp thời.

Sau khi chia nhóm: Sau khi hoạt động nhóm kết thúc chúng ta cần lấy kết quả hoạt động của các nhóm.

Theo Harmer (1999, p.125), khi phân chia lớp theo nhóm, giáo viên thường gặp phải những vấn đề sau đây:

- Một vài nhóm không thể thực hiện được nhiệm vụ, chính vì thế thay vì việc dùng ngoại ngữ, họ lại hay nói chuyện bằng tiếng mẹ đẻ.

- Làm việc theo nhóm thường gây ồn ào, chính vì thế giáo viên sẽ gặp khó khăn trong việc quản lý lớp.

- Một số sinh viên không tập trung làm nhóm, họ là những sinh viên thụ động, chính vì thế họ sẽ bàn bạc những vấn đề khác bằng tiếng mẹ đẻ thay vì thực hiện các hoạt động mà giáo viên giao.

Giáo viên sẽ phải giải quyết rất nhiều vấn đề khi tiến hành hoạt động nhóm. Tuy nhiên, giáo viên có thể vượt qua những vấn đề này nếu giáo viên tiến hành từng bước trong quá trình phân chia nhóm, cẩn thận và tỉ mỉ. Một điều quan trọng nữa là, hoạt động này muốn thành công thì nhiệm vụ giao cho sinh viên phải thích hợp.

3. Phương pháp nghiên cứu

Hai phương pháp nghiên cứu được vận dụng trong nghiên cứu này, đó là phương pháp nghiên cứu định tính (thu thập số liệu từ phỏng vấn và quan sát lớp học) và phương pháp nghiên cứu định lượng (thu thập số liệu từ phiếu điều tra).

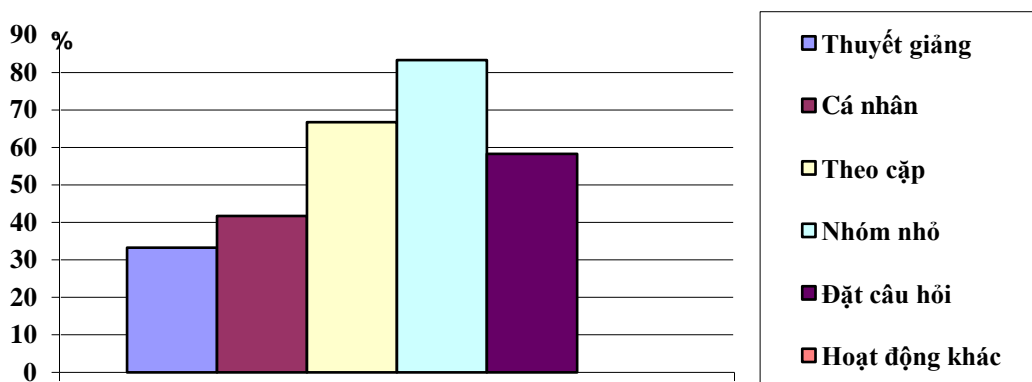
Đầu tiên, các phiếu điều tra được phát cho 12 giảng viên và 100 sinh viên năm thứ nhất vào đầu học kỳ 2 năm học 2009-2010. Các phiếu điều tra được phát ra và nhận lại sau 3 ngày để những người tham gia trả lời có đủ thời gian để suy nghĩ.

Sau khi số liệu được phân tích, trong giai đoạn hai, 5 giảng viên và 10 sinh viên được mời tham gia phỏng vấn với người nghiên cứu ở địa điểm và thời gian phù hợp nhất với người tham gia. Nội dung các cuộc phỏng vấn được ghi âm lại để những người phỏng vấn có thể tham gia một cách tự nhiên và có thể xem lại các câu trả lời một cách cẩn thận. Trong khi phỏng vấn, người phỏng vấn thay đổi một vài câu hỏi và qui trình tùy thuộc vào các câu trả lời nhận được. Mỗi cuộc phỏng vấn kéo dài từ 7 đến 10 phút.

Bên cạnh phiếu điều tra và phỏng vấn, các nhà nghiên cứu còn thực hiện quan sát lớp học nhằm thu thập thêm thông tin về các qui trình diễn ra trong các lớp học cũng như những khó khăn mà giảng viên phải đối mặt khi thực hiện. Việc quan sát lớp học được thực hiện theo hai bước: Trước giờ học và trong khi học. Trước giờ học, người nghiên cứu gặp gỡ giảng viên và tìm hiểu về mục tiêu của bài học. Trong giờ học, người nghiên cứu quan sát và ghi chép về những hoạt động cũng như sự tham gia của sinh viên khi làm việc theo nhóm, và các bước thực hiện hoạt động nhóm của giảng viên trong giờ học.

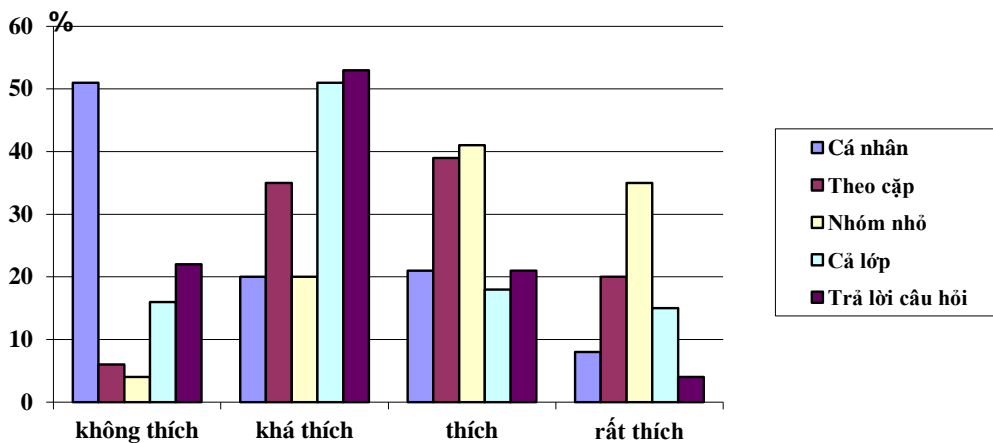
4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Các phương pháp giảng dạy trong giờ học tiếng Anh

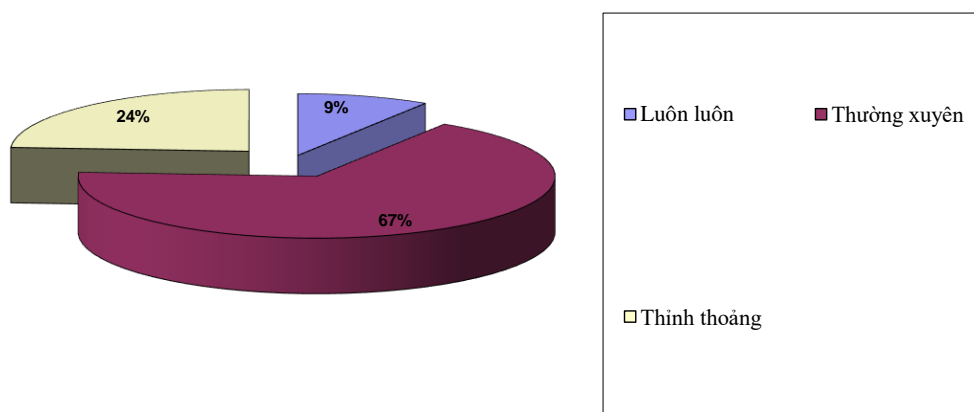


Biểu đồ 1. Phương pháp giảng dạy tiếng Anh mà giáo viên áp dụng

Bảng 1 cho chúng ta thấy tất cả các giáo viên đều áp dụng phương pháp cho sinh viên làm việc theo nhóm nhỏ trong giờ học lý thuyết. Phương pháp hoạt động theo nhóm được áp dụng nhiều hơn bất kỳ phương pháp nào khác (83,3%). Điều này cũng cho thấy rằng các giảng viên nhận thấy hoạt động nhóm phù hợp và giúp hoạt động dạy và học hiệu quả hơn. Một phương pháp nữa cũng được nhiều giáo viên áp dụng, đó là cho sinh viên làm việc theo đôi, phương pháp này được 66,7% giáo viên áp dụng trong giờ học lý thuyết các môn học tiếng Anh. Bên cạnh đó, các giáo viên cũng áp dụng các phương pháp giảng dạy khác như sinh viên làm việc cá nhân (41,7%), giáo viên hay sinh viên đặt câu hỏi, sinh viên khác trả lời (58,3%).



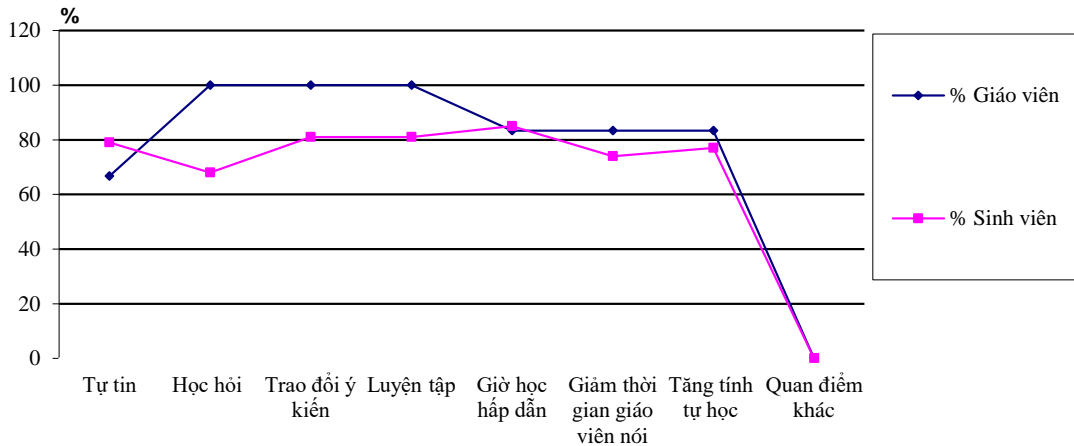
Biểu đồ 2. Mong muốn của sinh viên về các phương pháp giảng dạy trên lớp



Biểu đồ 3. Tần suất của các hoạt động nhóm được tổ chức trong lớp học

Bảng 2 và Bảng 3 cho thấy các giáo viên thường tổ chức hoạt động nhóm trong giờ học (76%), và các em tham gia các hoạt động này rất tích cực. Trong các hoạt động dạy học, hoạt động sinh viên thích nhất là làm việc theo nhóm với 41% số sinh viên thích và 35% sinh viên rất thích. Hình thức làm việc theo cặp cũng được nhiều sinh viên thích (39%) hoặc rất thích (20%). Trong khi đó, 51% số sinh viên không thích làm việc cá nhân, 22% sinh viên không thích hình thức trả lời câu hỏi của giáo viên hay đặt câu hỏi cho sinh viên khác trả lời.

4.2. Hiệu quả của hoạt động nhóm đối với sinh viên



Biểu đồ 4. Hiệu quả của hoạt động nhóm trong giờ học Tiếng Anh

Rõ ràng rằng, hoạt động nhóm có ảnh hưởng rất lớn đến việc học của sinh viên. 100% giáo viên đồng ý rằng hoạt động nhóm có thể giúp sinh viên luyện tập nói Tiếng Anh nhiều hơn vì có nhiều cơ hội trao đổi ý kiến và học hỏi nhiều hơn từ các bạn trong lớp. Tương tự như thế, 83,3% giáo viên cho rằng hoạt động nhóm làm giảm thời gian nói của giáo viên trong giờ học, giúp cho giờ học hấp dẫn và thú vị hơn và tăng tính tự học và hợp tác của sinh viên, 66,7% cho rằng hoạt động này giúp sinh viên tự tin hơn trong học tập. 100% giáo viên đồng ý rằng hoạt động nhóm làm cho giờ học hấp dẫn hơn và sinh viên có nhiều cơ hội trao đổi ý kiến với các bạn trong nhóm, do vậy mà giúp tăng cường sự tích cực, chủ động của sinh viên khi học Tiếng Anh.

Khi so sánh với số liệu thu thập từ phía sinh viên, kết quả cho thấy, mong muốn của giáo viên khi tổ chức các hoạt động theo nhóm cũng phù hợp với những gì sinh viên đạt được. Phần lớn sinh viên (79%) cho rằng họ cảm thấy tự tin hơn khi làm việc với các bạn trong lớp, lí do có thể bởi họ có thể thảo luận một cách tự do với các bạn mà không sợ bị mất mặt. Do đó, sinh viên trở nên tích cực, chủ động hơn trong các giờ học Tiếng Anh. Điều này cũng được nhận thấy rõ khi các nhà nghiên cứu thực hiện quan sát lớp học. Ngay khi giáo viên (cô B, cô G) phân nhóm và nêu rõ các yêu cầu, nhiệm vụ, trên 50% số sinh viên trong lớp làm việc rất hăng hái ngay từ đầu, một số sinh viên ban đầu còn e ngại, nhưng sau một lúc thì tham gia tích cực với các bạn trong nhóm. Khi trả lời phỏng vấn, một số sinh viên trả lời như sau:

“Em được động viên, khuyến khích phát biểu với sự giúp đỡ của các bạn em. Em không còn e ngại, rụt rè chia sẻ ý kiến của mình với các bạn”. (N)

“Làm việc theo cặp hoặc nhóm có thể giúp em nâng cao vốn Tiếng Anh của mình, vì thế em thấy tự tin hơn”. (O)

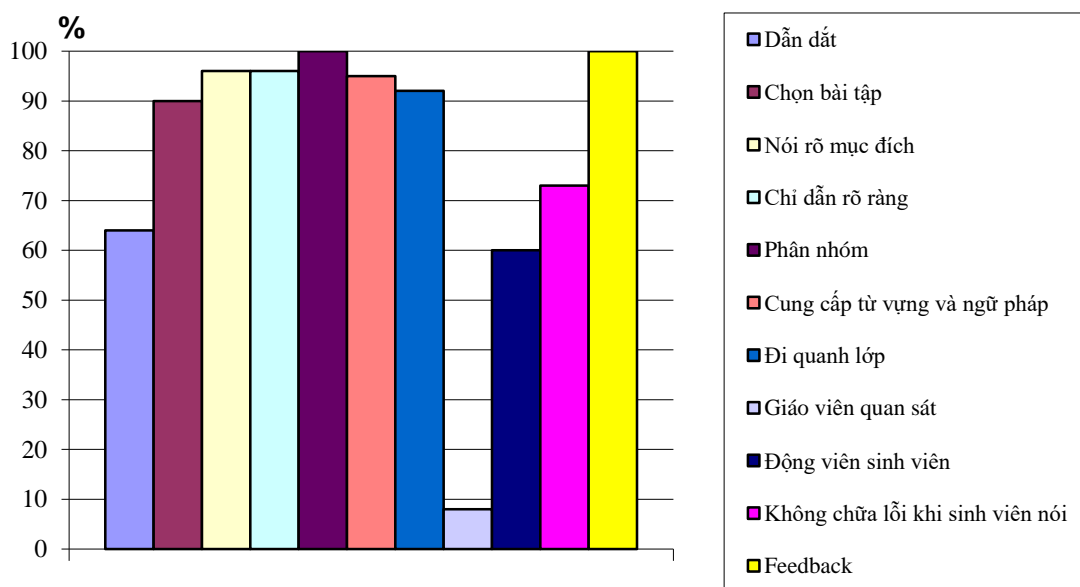
“Em thực sự ngại trả lời câu hỏi của giáo viên trước lớp, nhưng em thấy tự tin hơn rất nhiều khi chia sẻ ý kiến với các bạn trong nhóm”. (A)

Bên cạnh đó, khi làm việc với nhóm, sinh viên cảm thấy bài học trở nên thú vị hơn và được luyện tập nói Tiếng Anh nhiều hơn, trên 80% sinh viên cho rằng họ có nhiều cơ hội trao đổi ý kiến và được luyện tập nói Tiếng Anh nhiều hơn khi họ làm việc theo nhóm. Hơn thế nữa, 68% sinh viên nói rằng họ có thể học được rất nhiều điều từ các bạn trong nhóm. Sau đây là một số ý kiến của sinh viên:

“Vốn từ vựng của em tăng lên rất nhiều khi em làm việc với các bạn học Tiếng Anh giỏi hơn em”. (A)

“Khi làm việc với nhóm, các bạn giúp đỡ em học tốt môn Tiếng Anh rất nhiều, đặc biệt là từ vựng và ngữ pháp”.

4.3. Mong muốn của sinh viên về việc tổ chức hoạt động nhóm

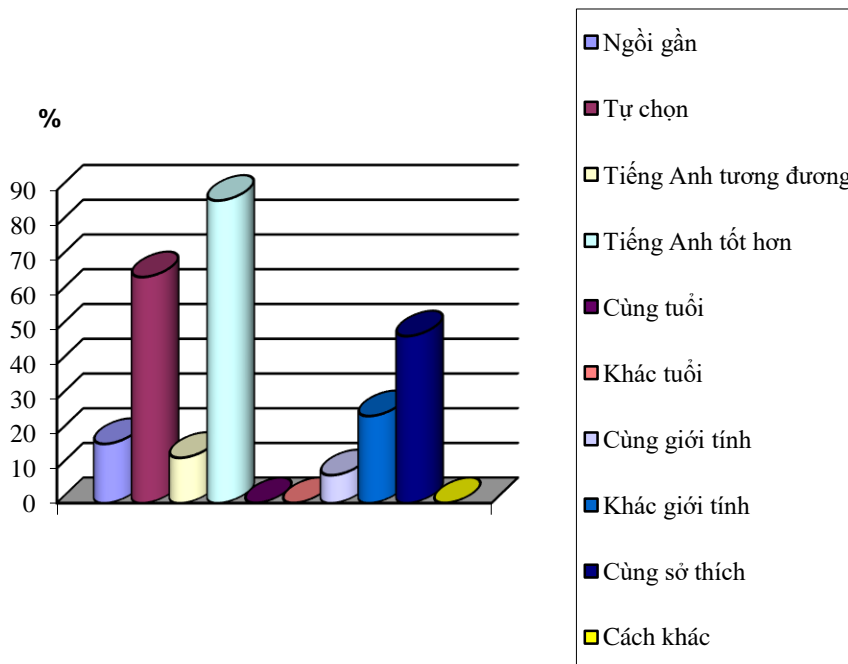


Biểu đồ 5. Mong muốn của sinh viên về việc tổ chức hoạt động nhóm

Như chúng ta có thể thấy trong Bảng 5, gần 100% sinh viên cho rằng giáo viên nên thực hiện cả 6 bước cơ bản khi tổ chức hoạt động nhóm: Chọn bài tập cẩn thận, nói rõ mục đích của hoạt động, chỉ dẫn rõ ràng, phân nhóm, đi quanh lớp để quản lý sinh viên, hỗ trợ sinh viên nếu cần và feedback. Hơn một nửa số sinh viên (60%) thích được giáo viên động viên, khuyến khích và khen ngợi khi họ làm tốt nhiệm vụ của mình. Dẫn dắt vào hoạt động một cách thú vị cũng được tương đối nhiều sinh viên lựa chọn (khoảng 64%). Nhiều sinh viên (73%) cũng muốn giáo viên không chữa lỗi khi họ đang nói. Khi trả lời phỏng vấn, một số sinh viên cho rằng nếu giáo viên chữa ngay những lỗi sinh viên mắc phải khi họ đang nói thì dễ làm cho họ cảm thấy ngại nói tiếp, hoặc quên một số ý định nói. Điều đặc biệt là, 95% sinh viên muốn giáo viên cung cấp từ vựng và ngữ pháp mà sinh viên cần cho hoạt động ấy. Điều này khác với quan điểm của giáo viên vì họ muốn sinh viên tự sắp xếp và hỏi nhau. Như vậy, hầu hết các giáo viên đều không nhận ra vai trò rất quan trọng của việc cung cấp ngôn ngữ tương ứng với mỗi hoạt động nhóm.

Khi quan sát các lớp học, các nhà nghiên cứu cũng thấy thỉnh thoảng sinh viên hỏi giáo viên từ mới hoặc cấu trúc dùng để diễn đạt một ý nào đó. Khi trả lời phỏng vấn, sinh viên cũng nói rằng họ muốn giáo viên cung cấp vốn từ, vì các em lần đầu được học giáo trình Tiếng Anh thương mại. Một số em còn thổ lộ, họ thích được giáo viên khen ngợi, họ thích giáo viên thân thiện và vui vẻ với sinh viên ngay cả khi họ nói sai hay làm sai. Điều này sẽ giúp sinh viên tự tin hơn, do đó mà sẽ tích cực và chủ động tham gia và tích lũy kiến thức cũng như nâng cao kỹ năng Tiếng Anh. M- một sinh viên khoa Tài chính ngân hàng- được phỏng vấn đã chia sẻ:

“Ban đầu em rất ngại nói ra ý kiến của mình vì sợ sai, nhưng sau được cô giáo động viên nên em cảm thấy tự tin hơn. Bây giờ thì em thấy việc phát biểu ý kiến của mình với các bạn trong nhóm hay trước lớp không còn là vấn đề nữa”. (M)



Biểu đồ 6. Những quan điểm khác nhau của sinh viên về hình thức chia nhóm

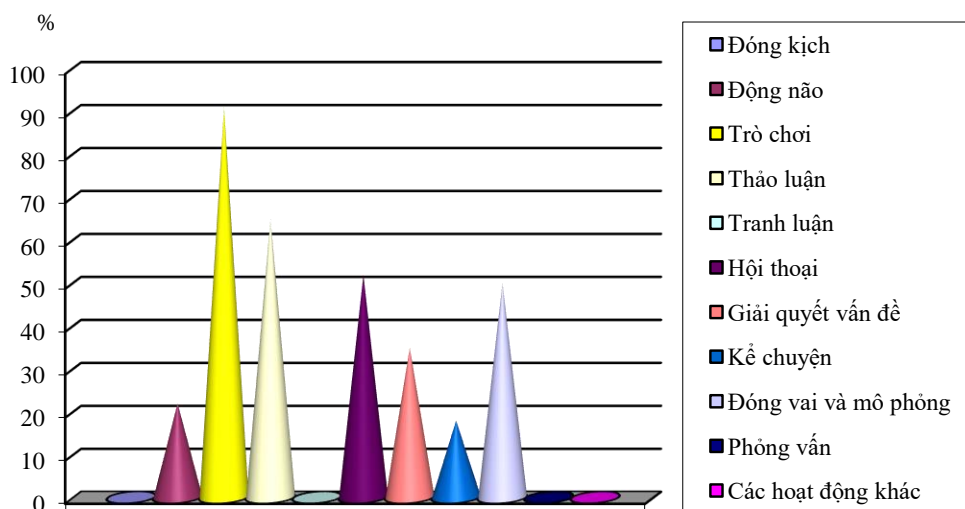
Số liệu trong Bảng 6 cho thấy, sinh viên có những quan niệm khác nhau về hình thức chia nhóm. 87% sinh viên thích làm việc với những bạn học Tiếng Anh tốt hơn mình, trong khi số sinh viên thích làm việc với các bạn có trình độ Tiếng Anh tương đương chỉ có 13%. Gần một nửa số sinh viên (48%) thích làm việc cùng những người có sở thích giống nhau. Một điều ngạc nhiên, thú vị là chỉ có 8% sinh viên thích làm việc với người cùng giới và 25% chọn bạn khác giới. Điều đó có nghĩa là việc bạn trong nhóm cùng hay khác giới đối với sinh viên không quan trọng. Số đông sinh viên (65%) chọn cách khác, đó là để sinh viên tự chọn nhóm cho mình. Tất cả sinh viên, cũng như giáo viên, không quan tâm đến tuổi tác, thứ nhất vì yếu tố này không ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả làm việc của họ, thứ hai là vì đa số sinh viên trong lớp có độ tuổi tương đương nhau. Chỉ có 17% số sinh viên chọn bạn cùng nhóm theo tiêu chí ngồi gần nhau. Mong muốn này của sinh viên trái ngược với cách thức các giáo viên thường phân nhóm, như chúng tôi đã nói ở trên - những sinh viên ngồi gần nhau. Tuy nhiên, trong thực tế, khi quan sát các lớp học, chúng tôi thấy, sau khi giáo viên phân nhóm và yêu cầu một số sinh viên di chuyển

chỗ ngồi, vài em di chuyển ngay, nhưng cũng có vài em lần lựa mãi mới chuyển sang chỗ giáo viên yêu cầu.

Khi phỏng vấn, tất cả sinh viên đều chia sẻ là họ rất thích làm việc nhóm với các bạn học khá hơn mình, để có thể học hỏi nhiều điều từ các bạn ấy. A - một sinh viên khoa Kế Toán đã chia sẻ:

“Em rất thích được làm nhóm với các bạn học Tiếng Anh giỏi hơn em, vì em có thể học được nhiều điều từ các bạn ấy, các bạn học giỏi hơn cũng giúp em dùng từ chính xác hơn và diễn đạt tốt hơn”.

(A)

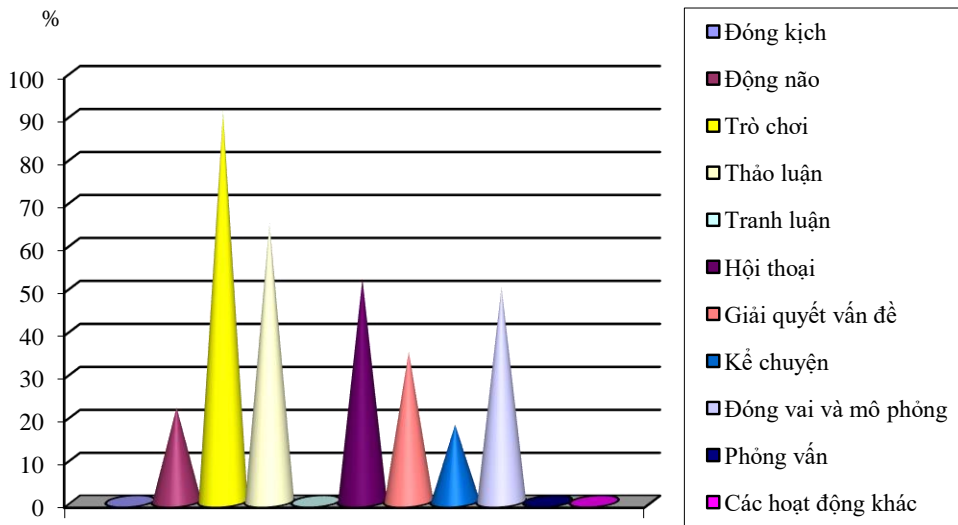


Biểu đồ 7. Các hoạt động sinh viên yêu thích khi làm việc theo nhóm nhỏ

Sở thích của sinh viên về các hoạt động theo nhóm được chỉ rõ trong Bảng 7. Số sinh viên chọn các hoạt động *thảo luận*, *hội thoại* và *đóng vai* khoảng 65%, 52% và 50% theo thứ tự. Hoạt động giải quyết vấn đề không được nhiều sinh viên lựa chọn lắm (chỉ khoảng 35%) mặc dù trong giờ học Tiếng Anh, các giáo viên thường phân nhóm và yêu cầu sinh viên làm việc theo hướng đưa ra vấn đề và tìm hướng giải quyết. Hoạt động đóng kịch hay kể chuyện cũng không được ưa thích lắm với chỉ khoảng 20% số sinh viên lựa chọn. Ngoài ra, không sinh viên nào lựa chọn đóng kịch, phỏng vấn hay tranh luận. Có thể vì những hoạt động này hơi khó thực hiện. Trong các hoạt động nhóm, sinh viên đặc biệt thích là chơi trò chơi, với hơn 90% sinh viên lựa chọn. Điều này cũng phản ánh đúng theo suy nghĩ của giáo viên là nó có tác dụng gây hứng thú, chú ý của sinh viên, làm cho giờ học hấp dẫn và lôi cuốn hơn. Khi trả lời phỏng vấn, sinh viên giải thích rằng chơi trò chơi thường tạo ra không khí sôi nổi, náo nhiệt, với lại các trò chơi cũng không quá khó thực hiện và không tốn thời gian.

Những số liệu trên cho thấy giáo viên cần nói chuyện một cách cởi mở và thân thiện với sinh viên và tìm ra nhu cầu cũng như mong muốn của họ đối với việc tổ chức hoạt động nhóm nói riêng, và đối với giờ học Tiếng Anh nói chung.

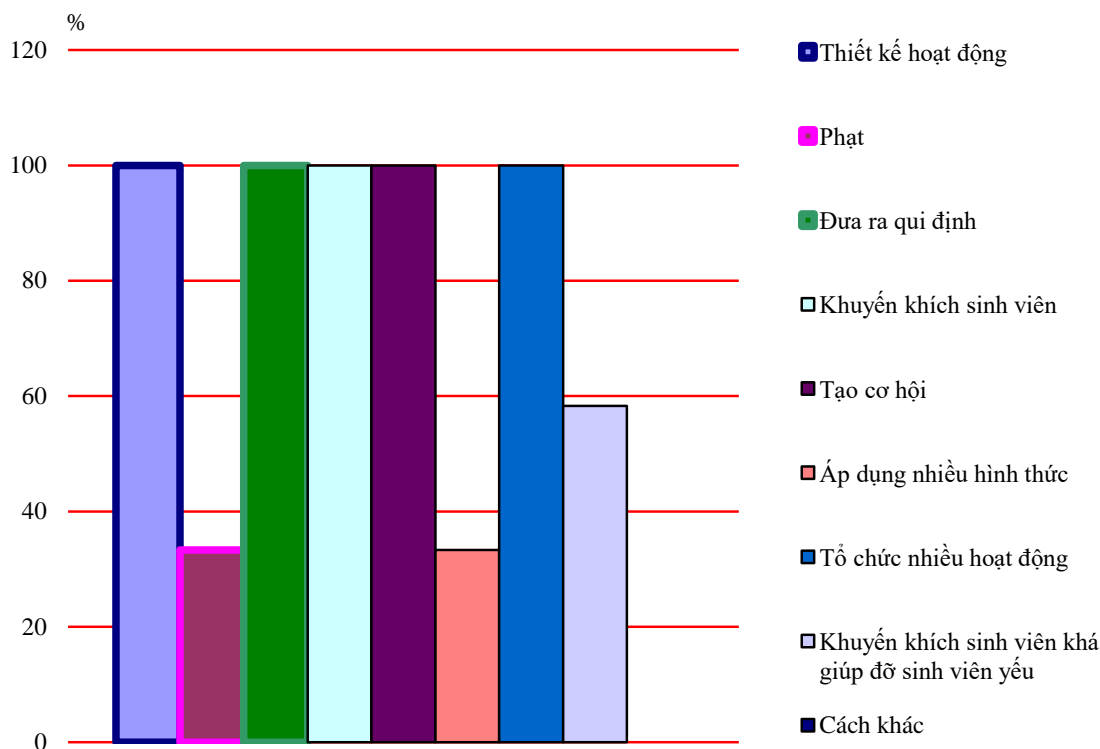
4.4. Khó khăn của giáo viên khi tổ chức các hoạt động nhóm



Biểu đồ 8. Khó khăn của giáo viên trong khi tổ chức các hoạt động theo nhóm

Kết quả nghiên cứu về khó khăn của giáo viên cho thấy 100% giáo viên đồng ý rằng sinh viên sử dụng Tiếng Việt quá nhiều trong khi làm việc theo nhóm, có thể theo thói quen hoặc do sinh viên thiếu vốn từ vựng để diễn đạt ý tưởng bằng Tiếng Anh. Sở dĩ có thể kết luận như vậy vì 100% giáo viên đồng ý rằng sinh viên thiếu vốn từ vựng. Gần một nửa số giáo viên cho rằng sinh viên có trình độ tiếng Anh thấp, trong khi đó 91,7% giáo viên nhận thấy những khó khăn khi sinh viên làm việc theo nhóm nhỏ là do thiếu chủ động trong học tập. Một khó khăn nữa mà tương đối nhiều giáo viên (83,3%) gặp phải là: sinh viên thường gây ồn ào trong khi làm việc nhóm, điều này đôi khi làm giáo viên khó kiểm soát lớp học. 33,3% giáo viên phàn nàn về việc một số sinh viên nói chuyện về chủ đề khác, một số sinh viên không hợp tác với các bạn khác trong nhóm. Họ cũng phàn nàn về những khó khăn khi di chuyển chỗ ngồi của sinh viên, một số sinh viên chưa thực sự hợp tác khi giáo viên phân nhóm và yêu cầu di chuyển sang vị trí mới, nên đôi khi hơi tốn thời gian. Trong thực tế giảng dạy và khi quan sát các lớp học khác, các nhà nghiên cứu cũng nhận thấy những khó khăn như trên. Ngoài ra, tốn thời gian và kinh phí cũng là những khó khăn nhiều giáo viên gặp phải, với hơn 50%. Xét về những khó khăn của bản thân các giáo viên, 33,3% giáo viên phàn nàn rằng họ chưa được đào tạo bài bản về “tổ chức và quản lý hoạt động nhóm”. Không giáo viên nào gặp khó khăn về việc kinh nghiệm giảng dạy có ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện hoạt động nhóm, vì ngay cả giáo viên mới nhất, mặc dù chưa có nhiều kinh nghiệm giảng dạy nhưng vận dụng những hoạt động mà họ thường làm khi còn là sinh viên, họ vẫn có thể thiết kế những hoạt động hay và bổ ích.

4.5. Giải pháp giúp giáo viên vượt qua khó khăn trong quá trình tổ chức hoạt động nhóm



Biểu đồ 9. Giải pháp giúp giáo viên vượt qua khó khăn trong quá trình tổ chức hoạt động nhóm

Tất cả giáo viên luôn luôn cố gắng vượt qua mọi khó khăn để tổ chức các hoạt động nhóm trong giờ học Tiếng Anh thành công và hiệu quả hơn.

Những giải pháp đầu tiên và quan trọng nhất mà tất cả giáo viên (100%) thực hiện là thiết kế các hoạt động phù hợp với sinh viên, đề ra những qui định nghiêm khắc về việc gây ồn ào, mất trật tự trong lớp học và tạo ra động lực thúc đẩy sinh viên tham gia vào các hoạt động nhóm, đồng thời tạo cơ hội bình đẳng cho sinh viên phát biểu ý kiến. Một số lượng lớn giáo viên (58,3%) cho rằng, họ thường động viên, khuyến khích những sinh viên khá giúp đỡ những sinh viên yếu hơn trong nhóm và cùng lúc đó phạt những sinh viên lười biếng không chịu làm việc. Về việc phân nhóm, 33,3% giáo viên áp dụng nhiều cách phân nhóm khác nhau để tạo ra sự thay đổi và cố gắng tạo cho sinh viên có cơ hội phát biểu ý kiến ngang nhau. Về việc tổ chức hoạt động, 100% giáo viên chia sẻ, họ thường thay đổi các hình thức làm việc theo nhóm để tránh sự nhàm chán, do vậy mà luôn thu hút sự chú ý của sinh viên, cũng như luôn tăng được sự tích cực, chủ động tham gia của sinh viên vào các giờ học Tiếng Anh.

Các giáo viên hy vọng rằng, những giải pháp trên thực sự hữu ích khi họ tổ chức các hoạt động nhóm trong các giờ học Tiếng Anh. Nhờ đó mà sinh viên sẽ học môn Tiếng Anh tốt hơn và có thể rèn luyện và nâng cao kỹ năng làm việc theo nhóm, một kỹ năng rất cần thiết trong thời đại ngày nay.

5. Thảo luận và đề xuất

Từ những kết quả nghiên cứu trên đây, rõ ràng rằng việc ứng dụng hình thức nhóm trong lớp học có thành công hay không một phần là nhờ vào giáo viên. Giáo viên đóng một vai trò rất quan trọng trong việc tổ chức nhóm, chính vì thế mà chúng tôi muốn đưa ra một số ý kiến đóng góp cho giáo viên:

- Áp dụng các tiêu chí khác nhau đối với các nhóm sinh viên khác nhau: tùy thuộc vào độ khó của hoạt động mà giáo viên có thể nhóm sinh viên của mình dựa trên các tiêu chí, ví dụ như cùng sở thích, cùng trình độ hay nhóm các sinh viên bất kỳ. Giáo viên cũng nên vận dụng linh hoạt các bước của quá trình chia nhóm.

- Thiết kế và lựa chọn hoạt động phù hợp: Hàng loạt các hoạt động phù hợp với đời sống và sở thích của sinh viên có thể được dùng để khuyến khích sinh viên làm việc theo nhóm. Chính vì thế, giáo viên nên tìm hiểu thêm về sở thích của sinh viên, từ đó giáo viên có thể lựa chọn những hoạt động phù hợp cho sinh viên của mình. Đồng thời giáo viên cũng nên dành nhiều thời gian trước mỗi bài học để chuẩn bị trang thiết bị và những hoạt động phù hợp.

- Tăng khả năng nhận thức về tầm quan trọng của Tiếng Anh trong sinh viên. Việc sử dụng Tiếng Anh là xuất phát từ nhận thức của sinh viên, chính vì thế, giáo viên chỉ có thể khuyến khích họ sử dụng Tiếng Anh thay vì bắt họ. Bước đầu tiên là tăng nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng của việc sử dụng Tiếng Anh. Thì từ đó, sinh viên mới sẵn sàng dùng Tiếng Anh vì quyền lợi của chính họ.

- Đào tạo sinh viên những kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả. Một nhóm muốn làm việc hiệu quả cần phải có sự hợp tác giữa sinh viên và giáo viên. Chính vì thế, giáo viên nên đào tạo và hướng dẫn sinh viên của họ những kỹ năng làm việc theo nhóm. Giáo viên nên giải thích cho sinh viên những nguyên tắc khi làm việc theo nhóm, ví dụ như bắt đầu và kết thúc ngay khi giáo viên yêu cầu, nhanh chóng chuyển từ hoạt động này sang hoạt động khác, nghe kỹ hướng dẫn của giáo viên...

6. Kết luận

Từ số liệu thu thập thông qua phiếu điều tra, phỏng vấn và quan sát, có thể thấy rằng các hoạt động được tổ chức theo nhóm có thể thu hút sự tham gia của sinh viên và có thể tăng tính tích cực chủ động học tập của sinh viên. Điều này giải thích tầm quan trọng của các hoạt động học tập theo nhóm đối với quá trình giảng dạy và học tập ở trường Đại học Thương mại nói chung. Qua quá trình làm việc theo nhóm, sinh viên được luyện tập nói Tiếng Anh nhiều hơn vì có nhiều cơ hội trao đổi ý kiến, học hỏi nhiều hơn từ các bạn trong lớp và giúp sinh viên tự tin hơn trong học tập. Do vậy mà giúp tăng cường sự tích cực, chủ động của sinh viên khi học Tiếng Anh. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, các giáo viên lựa chọn 6 bước giống nhau khi tổ chức hoạt động nhóm: Chọn bài tập cẩn thận, nói rõ mục đích của hoạt động, chỉ dẫn rõ ràng, phân nhóm, đi quanh lớp để quản lý sinh viên, hỗ trợ sinh viên nếu cần và feedback, bởi đây là những bước cơ bản khi tổ chức các hoạt động nhóm. Điều bất ngờ là sinh viên thích được làm việc nhóm với những bạn học Tiếng Anh khác hơn mình, hoặc những người có cùng sở thích với mình chứ không thích phân nhóm theo tiêu chí những người ngồi gần nhau. Trong khi đó, trong thực tế, các giáo viên thường phân nhóm những sinh viên ngồi gần nhau. Sau khi đã phân công

nhiệm vụ cho mỗi nhóm, ít giáo viên cung cấp từ vựng và cấu trúc, trong khi đó, hầu hết sinh viên đều muốn giáo viên cung cấp từ vựng và cấu trúc ngữ pháp mà sinh viên cần để thực hiện các nhiệm vụ ấy.

Các giáo viên luôn luôn cố gắng vượt qua mọi khó khăn để tổ chức các hoạt động nhóm trong giờ học Tiếng Anh thành công và hiệu quả hơn. Đó là thiết kế các hoạt động phù hợp với sinh viên, đề ra những qui định nghiêm khắc về việc gây ồn ào, mất trật tự trong lớp học và tạo ra động lực thúc đẩy sinh viên tham gia vào các hoạt động nhóm. Bên cạnh đó, giáo viên thường động viên, khuyến khích những sinh viên khá giúp đỡ những sinh viên yếu hơn trong nhóm và cùng lúc đó phạt những sinh viên lười biếng không chịu làm việc. Ngoài ra, việc áp dụng nhiều cách phân nhóm khác nhau để tạo ra sự thay đổi và cố gắng tạo cho sinh viên có cơ hội phát biểu ý kiến ngang nhau và tổ chức nhiều hoạt động khác nhau để tránh sự nhàm chán, do vậy mà luôn thu hút sự chú ý của sinh viên, cũng như luôn tăng được sự tích cực, chủ động tham gia của sinh viên vào các giờ học Tiếng Anh. Hy vọng rằng, những giải pháp trên thực sự hữu ích khi giáo viên tổ chức các hoạt động nhóm trong các giờ học Tiếng Anh. Nhờ đó mà sinh viên sẽ học môn Tiếng Anh tốt hơn và có thể rèn luyện và nâng cao kỹ năng làm việc theo nhóm, một kỹ năng rất cần thiết trong thời đại ngày nay.

Tài liệu tham khảo

- Brown, H.D. (2001). *Teaching by principles: An interactive approach to language pedagogy*. Longman Publishers.
- Brumfit, C. (1984). *Communicative methodology in language teaching - The role of fluency and accuracy*. Cambridge University Publishers.
- Doff, A. (1988). *Teaching English - A training course for teachers*. Cambridge University Publishers.
- Gillham, B. (2000). *Developing a questionnaire*. Publishers: Wellington House, London.
- Harmer, J. (1999). *The practice of English language teaching*. Pearson Education.
- Huong, N. (2006). *A study on the use of pair work and group work activities in English speaking lessons for first year students at National Economics University*. Unpublished master thesis. National Economics University.
- Hymes, D. (1972). *On communicative competence*. Publishers: Harmondsworth, Penguin.
- Li (1998). *It's always more difficult than you plan and image: Teacher's perceived difficulties in introduction of the communicative approach in South Korea*. Unpublished master thesis. South Korea.
- McDonough, K. (2004). *Learner-learner interaction during pair and small group activities in a Thai EFL context*. System.
- Nunan, D. (1991). *Language teaching methodology*. Publishers: UK: Prentice-hall International.
- Potter E., & Spatt, P. (1995). *Questionnaire design*. Publishers: Dakin University.
- Richards, J.C., & Rodgers, T.S. (1986). *Approaches and methods in language teaching*. Publisher: Cambridge University.
- Watkins, R. (2003). Issues raised by an approach to group work for large numbers. *Hội thảo BEST*, Brighton, ngày 9-11 tháng 4.
- Littlewood, W. (1981). *Communicative language teaching*. Publisher: Cambridge University.
- Honeyfield, J. (1991). *The formation of small groups in the language classroom. Guidelines - A periodical for classroom language teachers*, 13(1). Trung tâm Ngôn ngữ Khu vực SEMEO.
- Taylor, L. (2004). *International express*. Publisher: Oxford University.
- Joanna, B. *Motivating the teenagers*. Hội Đồng Anh, Tây Ban Nha. <http://www.teaching.english.org.uk>.

**USING GROUP WORK ACTIVITIES TO ENHANCE
THE POSITIVENESS AND PROACTIVENESS FOR FIRST YEAR
NON-ENGLISH MAJOR STUDENTS
IN THUONG MAI UNIVERSITY**

Abstract: Over the past few years, the application of the Communicative Language Teaching method has been widely adopted. This marked the beginning of a major change in the language teaching and learning at Thuong Mai University (which was known as Vietnam University of Commerce). And students' English proficiency as well as communicative ability has been improved remarkably. As a teacher in the Faculty of English at Thuong Mai University, from her own observations and experience, the author has noticed that there are many ways to motivate the first-year non-English major students in English lessons. Among them, the use of group work activities has received more emphasis. Nevertheless, teachers have faced a lot of challenges in implementing and managing groups in English lessons. As a result, she has decided to carry out a research into *"Using the group work activity to enhance the positiveness and proactiveness for first year English non-major students in Thuong Mai University"*. This study is intended to make a modest contribution to an increased understanding of using group work in English lessons at Thuong Mai University.

Key words: Group work, positive, proactive